

Số: /BC-UBND

Tp. Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tình hình tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thành phố 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Kon Tum
Kỳ họp thứ 4 khóa XII (nhiệm kỳ 2021-2026)

Thực hiện Thông báo số 50/TB-TTHĐND, ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Kon Tum về nội dung, chương trình tổ chức kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân thành phố khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum báo cáo về tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn thành phố 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn còn diễn biến phức tạp, số đơn thư khiếu nại, tố cáo (KNTC) trên địa bàn thành phố tập trung khiếu kiện về tranh chấp đất đai, về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án... Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố đã thường xuyên chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tăng cường công tác tiếp công dân; nắm chắc tình hình KNTC để chủ động phát hiện những vụ việc phức tạp để có phương án xử lý hiệu quả; tăng cường tiếp xúc đối thoại với Nhân dân, nhất là lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án; tập trung giải quyết ngay tại cơ sở đối với các vụ việc KNTC kiến nghị, phản ánh của công dân, không để phát sinh điểm nóng và hạn chế đối đa tình trạng người dân tụ tập đông người, khiếu kiện vượt cấp.

II. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tiếp công dân:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn thành phố đã tiếp 67 người/31 vụ việc (*tăng 03 vụ việc, tương ứng tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2021*). Nội dung tiếp công dân: về đất đai: 18 vụ việc, lĩnh vực khác: 13 vụ việc. Trong đó:

- Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Tiếp 27 người/27 vụ việc. Phân

loại theo nội dung: Khiếu nại: 0; Tố cáo: 0; Kiến nghị, phản ánh: 27 vụ việc, về các lĩnh vực: đất đai: 16 vụ việc, lĩnh vực khác: 11 vụ việc.

- Tại Ủy ban nhân dân thành phố: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tiếp định kỳ (*ngày 10 và 22 của tháng*): 40 người/04 vụ việc. Số đoàn đông người: 03 đoàn/39 người/03 vụ việc¹. Phân loại theo nội dung: Khiếu nại: 0; Tố cáo: 0; Kiến nghị, phản ánh: 04 vụ việc, về các lĩnh vực: đất đai: 02 vụ việc, lĩnh vực khác: 02 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

2.1. Tiếp nhận: Tại Ủy ban nhân dân thành phố và các xã phường đã tiếp nhận 371 đơn² khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tăng 72 đơn, tương ứng tăng 24,1% số đơn so với cùng kỳ năm 2021.

2.2. Phân loại:

- Theo loại đơn³: đơn khiếu nại: 14 đơn; đơn tố cáo: 00 đơn; đơn kiến nghị, phản ánh: 357 đơn.

- Theo nội dung: đất đai: 205 đơn; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 44 đơn; lĩnh vực khác: 122 đơn⁴. Cụ thể như sau:

+ Nội dung khiếu nại: Đất đai: 04 đơn; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 06 đơn; lĩnh vực khác: 04 đơn;

+ Nội dung kiến nghị, phản ánh: Đất đai: 201 đơn; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 38 đơn; lĩnh vực khác: 118 đơn.

- Theo thẩm quyền:

+ Đơn thuộc thẩm quyền: 285 đơn, chiếm tỷ lệ 76,8% tổng số đơn nhận được, gồm: 12 đơn khiếu nại và 273 đơn kiến nghị, phản ánh⁵.

¹. (1) Vụ việc của 31 hộ dân thôn 3 xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, đề nghị được thuê đất để sản xuất các ngành nghề cơ khí, mộc... nhằm ổn định cuộc sống sau khi giải tỏa lò gạch tại thôn 3 xã Hòa Bình. Tại buổi tiếp công dân, Ủy ban nhân dân thành phố đã tiếp nhận 01 đơn của các hộ dân và chuyển Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố để tham mưu. Kết quả: các hộ dân thống nhất chờ kết quả giải quyết theo quy định.

(2) Vụ việc của 03 hộ dân (ông Nghiêm Minh Năng, ông Nghiêm Văn Chương, ông Nghiêm Văn Huân (*Địa chỉ: Tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum*)) có ý kiến không thống nhất việc thu hồi đất của hộ gia đình ông để thực hiện dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố đã giao Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Duy Tân tổng hợp hồ sơ, tài liệu có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết nội dung kiến nghị của công dân. Kết quả: các hộ dân thống nhất chờ kết quả giải quyết theo quy định.

(3) Vụ việc của 05 hộ dân tại Tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum (đại diện 24 hộ dân) kiến nghị về việc đền bù đất và tài sản trên đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum. Lãnh đạo UBND thành phố đã đề nghị các hộ dân gửi đơn và các hồ sơ có liên quan về nguồn gốc đất gửi về Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết theo quy định.

². Tại Ủy ban nhân dân 21 xã phường tiếp nhận 125 đơn. Tại Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận 246 đơn.

³. Tại Ủy ban nhân dân 21 xã, phường: 02 đơn khiếu nại; 123 đơn kiến nghị, phản ánh. Tại Ủy ban nhân dân thành phố: 12 đơn khiếu nại, 0 đơn tố cáo và 234 đơn kiến nghị, phản ánh.

⁴. Tại Ủy ban nhân dân 21 xã, phường: về đất đai: 83 đơn, nội dung khác: 42 đơn. Tại Ủy ban nhân dân thành phố: về đất đai: 122 đơn; bồi thường, hỗ trợ: 44 đơn; lĩnh vực khác: 80 đơn.

⁵. Tại Ủy ban nhân dân 21 xã, phường: 02 đơn khiếu nại và 121 đơn kiến nghị, phản ánh. Tại Ủy ban nhân dân thành phố: 10 đơn khiếu nại và 152 đơn kiến nghị, phản ánh.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền, đơn gửi vượt cấp: 86 đơn, chiếm tỷ lệ 23,2% tổng số đơn nhận được, gồm 02 đơn khiếu nại và 84 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Theo trình tự giải quyết: số đơn chưa được giải quyết lần nào là 14 đơn, số đơn đã được giải quyết lần đầu là 357 đơn⁶.

2.3. Kết quả xử lý đơn thư:

- Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 12 đơn: Đã ban hành văn bản thụ lý và giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại theo quy định.

- Số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền là 00 đơn.

- Số đơn thư kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền là 273 đơn:

+ Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Đơn thuộc thẩm quyền: 121 đơn, đã giải quyết xong 91 đơn, còn 30 đơn hiện đang trong thời gian xem xét, giải quyết.

+ Tại Ủy ban nhân dân thành phố: Đơn thuộc thẩm quyền: 152 đơn, Ủy ban nhân dân thành phố đã chuyển các cơ quan chức năng tham mưu. Đến nay đã có kết quả 117 đơn, còn 35 đơn hiện đang trong thời gian xác minh, xem xét, giải quyết.

- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 86 đơn: đã được lưu, ban hành văn bản chuyển trả đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn hoặc chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết⁷. Đối với các vụ việc Ủy ban nhân dân thành phố chuyển đến cơ quan khác có thẩm quyền giải quyết đã được chỉ đạo kiểm tra, xác minh và phản hồi kết quả giải quyết về Ủy ban nhân dân thành phố đầy đủ, nghiêm túc.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

3.1. Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Đã giải quyết xong 02 đơn khiếu nại⁸: ban hành 01 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, kết quả: công nhận một phần nội dung khiếu nại⁹; 01 đơn đình chỉ giải quyết do công dân rút lại khiếu nại.

- Tại Ủy ban nhân dân thành phố: đã giải quyết xong 06 đơn khiếu nại. Kết quả: khiếu nại sai: 02 đơn¹⁰, khiếu nại đúng một phần: 04 đơn¹¹. Còn 04 đơn

⁶. Tại Ủy ban nhân dân 21 xã, phường: 125 đơn tiếp nhận giải quyết lần đầu. Tại UBND thành phố: đơn chưa được giải quyết lần nào là 232 đơn, số đơn đã được giải quyết lần đầu là 14 đơn.

⁷. - Đơn khiếu nại: 04 đơn: Đã ban hành 04 văn bản hướng dẫn gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết;

- Đơn kiến nghị, phản ánh: 82 đơn: đã ban hành 52 văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 20 văn bản hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; lưu 10 đơn.

⁸. Theo Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình và UBND xã Vinh Quang.

⁹. Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn Lương.

¹⁰. Khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Huy Châu, ông Nguyễn Văn Lương

¹¹. Khiếu nại lần đầu của bà Đặng Thị Tuyết Vân, ông Phan Ngọc Châu, ông Đặng Ngọc Quý, ông Nguyễn Thanh.

hiện đang trong thời gian xác minh, xem xét giải quyết¹².

3.2. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: Trong năm 2022, tại Ủy ban nhân dân thành phố không phát sinh đơn tố cáo thuộc thẩm quyền.

4. Kết quả xem xét, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài:

- Đối với các vụ việc đã rà soát theo Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: trong năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai qua kết quả đối thoại với công dân tại các Thông báo công khai kết quả giải quyết đối với từng vụ việc¹³.

- Qua kết quả kiểm tra, rà soát, trong 6 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn thành phố không phát sinh các vụ việc KNTC đông người, phức tạp đã được các cơ quan hành chính giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại; vụ việc tố cáo đã được cơ quan hành chính giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục nhưng công dân vẫn tiếp tục tố cáo.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân:

Thực hiện Công văn số 5409/UBND-NC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc kiểm tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc thực hiện Kết luận thanh tra và thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2022. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Thanh tra thành phố đã xây dựng Kế hoạch tiến hành kiểm tra tại 11 đơn vị¹⁴, yêu cầu các đơn vị xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả kiểm tra.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện các thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được các cơ quan, đơn vị thực hiện bằng cách lồng ghép qua các cuộc họp giao ban hằng tuần và qua hoạt động tiếp công dân tại cơ quan, đơn vị mình.

Để triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung kiến nghị của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh qua kết quả giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến ngày 01 tháng 7 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy

¹². Khiếu nại (lần 1) của ông Trần Công Xứng; khiếu nại (lần 2) của ông Nguyễn Văn Lương.

¹³. Thông báo số 127/TB-UBND, ngày 04 tháng 6 năm 2021 về việc thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của bà Y Hring; Thông báo số 126/TB-UBND, ngày 04 tháng 6 năm 2021 về việc thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của các hộ dân gồm: ông Phan Văn Thành, ông Nguyễn Văn Thu, ông Lữ Thành Nghĩa và bà Phan Thị Bích Linh; Thông báo số 124/TB-UBND, ngày 04 tháng 6 năm 2021 về việc thông báo kết quả giải quyết khiếu nại của bà Y Linh; Báo cáo số 509/BC-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố, về việc công bố kết quả rà soát, giải quyết 03 vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

¹⁴. Quý I kiểm tra tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Duy Tân, Kroong, Chư Hreng, Đăk Blà, Ngok Bay. Quý II kiểm tra tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: Trần Hưng Đạo, Thắng Lợi, Ngô Mây, Ia Chim, Đăk Năng, Đăk Cẩm.

ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Văn bản số 1775/UBND-TD ngày 09 tháng 5 năm 2022, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các ý kiến chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường và nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân trên địa bàn...

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình khiếu nại, tố cáo:

1.1. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

1.1.1. Nguyên nhân khách quan:

Trong thời gian qua, nhiều chính sách đầu tư trên địa bàn thành phố được đẩy mạnh, nhiều dự án, công trình đang được triển khai thực hiện và phải thu hồi đất, giải tỏa mặt bằng, tình hình giá đất trên địa bàn tăng cao, dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư trong lĩnh vực đất đai về các nội dung như: về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tranh chấp đất đai, đòi lại đất cũ, về việc cấp, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số đơn tiếp nhận.

Một số vụ việc đã được giải quyết nhiều lần, đúng quy định pháp luật, nhưng do sự hiểu biết, nhận thức của một số người dân về khiếu nại, tố cáo và chính sách pháp luật của Nhà nước còn hạn chế, nên có trường hợp cố tình không chấp hành văn bản giải quyết, trả lời của cơ quan có thẩm quyền, liên tục gửi đơn đến cơ quan cấp trên để mong có sự chỉ đạo và sớm được xem xét giải quyết lại, cũng như yêu cầu được giải quyết những vấn đề không đúng quy định của pháp luật.

1.1.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác quản lý Nhà nước và việc thực thi pháp luật của cán bộ, công chức còn có thiếu sót, đặc biệt là trong việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính về đất đai, xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian qua.

- Công tác lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất còn có mặt hạn chế, chông chéo, dẫn đến số lượng đơn thư kiến nghị, yêu cầu điều chỉnh quy hoạch phát sinh nhiều.

1.2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân:

1.2.1. Ưu điểm:

- Công tác tiếp công dân của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục được duy trì và thực hiện nghiêm túc. Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, việc kiểm tra, xác minh nội dung KNTC và các bước trong quá trình thụ lý giải quyết KNTC được thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Các cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu giải quyết KNTC có sự phối hợp chặt chẽ. Các vụ KNTC đông người, phức tạp được tập trung giải quyết. Công tác đối thoại trực tiếp với công dân, vận động, giải thích, hướng dẫn nhân dân thực hiện việc KNTC theo đúng quy định pháp luật được chú trọng thực hiện.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc chấp hành và thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân được quan tâm nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

1.2.2. Hạn chế, tồn tại:

- Tại Ủy ban nhân dân thành phố, nhiều vụ việc thời gian giải quyết còn kéo dài.

- Tại Ủy ban nhân dân các xã, phường: việc tổ chức tiếp công dân chưa đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013; việc xử lý, phân loại đơn chưa tốt, chất lượng giải quyết còn có nơi, có việc chưa cao; công tác hòa giải ở cơ sở chưa phát huy hiệu quả.

1.3. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1.3.1. Ưu điểm:

- Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền, nghĩa vụ khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài ... góp phần ổn định an ninh trật tự ở địa phương, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan Nhà nước trong việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo được quan tâm nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tại Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tiếp công dân thành phố và một số xã, phường đã bố trí công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình độ, năng lực và tinh thần trách nhiệm cao; đồng thời, bảo đảm chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với đội ngũ cán bộ làm công tác này.

1.3.2. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước nói chung, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết

khieu nại, tố cáo của công dân nói riêng chưa đi vào chiều sâu, nhất là ở cơ sở.

- Công tác thông tin, báo cáo tổng hợp định kỳ về tình hình KNCTC, kết quả tiếp công dân, giải quyết KNCTC một số đơn vị không thực hiện (*gồm có Ủy ban nhân dân các xã, phường: Quyết Thắng, Quang Trung, Trần Hưng Đạo, Đăk Cẩm, Đoàn Kết, Chư Hreng*) hoặc thực hiện nhưng chưa đầy đủ, kịp thời, chính xác (*như Ủy ban nhân dân các xã, phường: Đăk Rơ Wa, Trưòng Chinh, Hòa Bình, Thắng Lợi...*) đã phần nào ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết KNCTC chung trên địa bàn thành phố.

- Việc triển khai sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo bước đầu thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, chưa đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

1.4. Đánh giá vai trò của cơ quan Thanh tra trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong thời gian qua, với chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định, Thanh tra thành phố đã thực hiện tốt chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong quản lý nhà nước về công tác giải quyết KNCTC. Tuy nhiên, lực lượng Thanh tra còn mỏng, nên có lúc có việc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố còn chậm, nhất là lĩnh vực giải quyết khiếu nại, thanh tra công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

1.5. Kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Đảm bảo việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư kịp thời, chính xác. Đây là bước rất quan trọng, bởi nếu đơn được tiếp nhận kịp thời, việc phân loại xử lý chính xác sẽ là tiền đề và có tính chất quyết định cho việc thụ lý giải quyết đơn KNCTC đúng hay không đúng theo quy định.

- Tăng cường phối hợp trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Có sự phân công trách nhiệm cụ thể trong các cơ quan phối hợp nhằm phát huy thế mạnh về chuyên môn của từng cơ quan và sức mạnh tập thể đối với công tác này; Các cơ quan phối hợp phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu khi có yêu cầu của cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin, tài liệu đó đồng thời phải cử cán bộ, công chức có năng lực công tác, am hiểu các chính sách, pháp luật có liên quan tham gia xử lý, giải quyết các công việc cụ thể.

- Trong công tác quản lý đất đai phải chú trọng, làm tốt công tác lập và triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải dân chủ, công khai, đúng chính sách, pháp luật, sát thực tế, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất. Làm tốt công tác vận động, đối thoại với công dân khi thực hiện các dự án, giải phóng mặt bằng, đền bù, giải tỏa để tuyên truyền, vận động để người dân hiểu, đồng thuận, tự giác chấp hành, hạn chế người dân khiếu kiện phát sinh ở lĩnh vực này.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNCTC đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; chú trọng

những nơi có nhiều đơn KNTC phức tạp, tồn đọng kéo dài. Bên cạnh đó, cần thường xuyên tuyên truyền, giải thích pháp luật, nhất là pháp luật liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC để cán bộ và nhân dân nắm vững và nghiêm chỉnh chấp hành.

2. Dự báo tình hình trong thời gian tới: Trong thời gian tới, tình hình KNTC trên địa bàn thành phố dự báo tiếp tục còn có những tiềm ẩn phức tạp, tập trung khiếu kiện về tranh chấp đất đai giữa nhân dân với các nông trường cao su thuộc Công ty TNHH Cao su Kon Tum, giữa các hộ dân với nhau, về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Phương hướng:

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết kịp thời, có hiệu quả đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, địa phương, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90% theo định hướng của Thanh tra Chính phủ. Triển khai đồng bộ các giải pháp, kiên quyết xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, đông người (*nếu có phát sinh*). Chủ động thông tin về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo cho các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và trả lời đầy đủ, kịp thời về tiến độ, kết quả giải quyết đối với các vụ việc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến theo quy định.

2. Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền các cấp với

công dân, chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở; Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của thành phố; Tăng cường vận động, thuyết phục công dân chấp hành pháp luật và các quyết định giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Đối với các trường hợp lợi dụng KNTC để kích động, gây rối thì phải tiến hành làm rõ, xử lý nghiêm minh theo pháp luật.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao hiệu quả việc quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực để phát sinh khiếu nại, tố cáo; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở xã, phường.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ làm công tác này. Nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về tiếp công dân, giải quyết KNTC kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết KNTC. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tăng cường phối hợp trong công tác hòa giải tranh chấp trong nội bộ nhân dân; tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành đúng quy định về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về KNTC.

Trên đây là báo cáo tình hình tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tháng công dân trên địa bàn thành phố 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, trình Kỳ họp thứ 4 HĐND thành phố, khóa XII./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND TP (b/c);
- Lãnh đạo UBND TP;
- Thanh tra TP;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Trang TTĐT TP;
- Đ/c CVP, đ/c Trung – PVP TP;
- Lưu VT, NC₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Môn